TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 57/2018/QĐDS-ST
Ngày: 26/4/2018
V/v: Công nhận thuận tình ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Vũ Đông - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Trần Lương Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 56/2018/VHNGĐ-ST ngày 17 tháng 4 năm 2018, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; Theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 99/2018/QĐPH-ST ngày 20/4/2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thị Huyền T, sinh năm 1991; Hộ chiếu số N1834186 do ĐSQ Viêt Nam tại Ba Lan cấp ngày 25/9/2017; Hiện đang ở Cộng hòa Ba Lan, địa chỉ: Bohaterow wrzesznia 2/10. WARSZAWA. Hộ khẩu thường trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Số nhà 140/191 ngõ Văn Chương, quận Đống Đa, Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị Huyền T để nộp và nhận các văn bản tố tụng: Ông Phạm Văn Út, sinh năm 1964; CMTND số 161558693; Hộ khẩu thường trú: Số 41 Tràng Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Anh Vương Q, sinh năm 1993; Hộ chiếu số N1735073 do ĐSQ Viêt Nam tại Ba Lan cấp ngày 14/9/2015; Hiện đang ở Cộng hòa Ba Lan, địa chỉ: Szkolna 11/19. WARSZAWA. Hộ khẩu thường trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Xóm 9, xã Lộc Vượng, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: anh Lương Bình Minh và chị Đào Thị Bích Hồng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

(Tại phiên họp: Có mặt ông Phạm Văn Út; chị T và anh Q xin vắng mặt).

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ kết quả tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Chị Trần Thị Huyền T và anh Vương Q kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 29/9/2015 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Ba Lan là hôn nhân hợp

pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng cùng chung sống với nhau tại Ba Lan. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hợp nhau. Mặc dù hai vợ chồng đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả. Nay, cả hai bên xác định không còn tình cảm nên đã cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc chị Trần Thị Huyền T và anh Vương Q yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần ghi nhận.

Về con chung: Chị Trần Thị Huyền T và anh Vương Q xác nhận vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung: Chị Trần Thị Huyền T và anh Vương Q xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét, giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Huyền T chịu cả 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Tòa án và người tham gia tố tụng là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về nội dung, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Huyền T và anh Vương Q.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67; các điều 143, 146, 149, 367, 369, 370 và điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Huyền T và anh Vương Q.

2. Về con chung: Chị Trần Thị Huyền T và anh Vương Q xác nhận vợ, chồng không có con chung.

3. Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung: Chị Trần Thị Huyền T và anh Vương Q xác nhận không có nên Tòa án không xét, giải quyết.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Huyền T chịu cả 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Được trừ vào số tiền dự phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, theo biên lai thu số AA/2016/0485 ngày 16/4/2018.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 26/4/2018.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cục THA DS TP. Hà Nội;

THẨM PHÁN

- ĐSQ VN tại Ba Lan;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Vũ Đông